

Số: 18 /2026/BC-CT6

Hà nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán.
-
- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2A, tòa nhà Mỹ Sơn, số 62 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 - Số điện thoại: 024.62591706 Email: handico6@gmail.com
 - Vốn điều lệ: 151.200.000.000 đồng
 - Mã chứng khoán: HD6
 - Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 17/2025/NQ-DHĐCĐ | 24/06/2025 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và đánh giá tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ IV (2020-2025), chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh 5 năm (2025-2030);- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động trong nhiệm kỳ 2025-2030;- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và việc chi trả cổ tức năm 2024, dự kiến năm 2025; - Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025; - Thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2024; Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025; - Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính Công ty, thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị và sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty, thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị. - Thông qua tờ trình về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 - Thông qua kết quả bầu cử các Ông/Bà sau đây làm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030: <p>Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Ông Lê Quốc Bình 2) Ông Bé Ngọc Long |
| | | | <ol style="list-style-type: none"> 3) Ông Đinh Ngọc Linh 4) Ông Vũ Tuấn Anh 5) Ông Phạm Ngọc Chiến <p>Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1) Bà Nguyễn Thị Thu Hiền 2) Ông Phạm Anh Tú 3) Bà Phan Thị Kim Dung <ul style="list-style-type: none"> - Giao cho HĐQT Công ty tiếp thu có chọn lọc các ý kiến của cổ đông trong Đại hội và các văn bản có |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | liên quan; căn cứ tình hình thực tế từng giai đoạn để tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ nội dung của Nghị quyết. Đồng thời, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, tiếp tục xử lý và giải quyết các tồn tại về tài chính theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|-----------------|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Lê Quốc Bình | Chủ tịch HĐQT | 07/2005 – nay | |
| 2 | Bế Ngọc Long | Thành viên HĐQT | 07/2020 – nay | |
| 3 | Vũ Tuấn Anh | Thành viên HĐQT | 29/04/2008 – nay | |
| 4 | Phạm Ngọc Chiến | Thành viên HĐQT | 07/2015 – nay | |
| 5 | Đinh Ngọc Linh | Thành viên HĐQT | 24/06/2025 | |

2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|--------------------------|-------------------|---|
| 1 | Lê Quốc Bình | 14/14 | 100% | |
| 2 | Bế Ngọc Long | 14/14 | 100% | |
| 3 | Vũ Tuấn Anh | 14/14 | 100% | |
| 4 | Phạm Ngọc Chiến | 14/14 | 100% | |
| 5 | Đinh Ngọc Linh | 05/14 | 35,7% | Bắt đầu là thành viên HĐQT từ ngày 24/06/2025 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT phân công trách nhiệm cho từng thành viên để chủ động thực hiện theo dõi, giám sát, đánh giá hoạt động của Ban TGD.

- HĐQT định kỳ tổ chức các cuộc họp xem xét đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu năm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- HĐQT tổ chức các cuộc họp, xin ý kiến các thành viên HĐQT đối với các đề xuất của Ban Tổng giám đốc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp lý có liên quan.
- HĐQT tổ chức các chuyến công tác, thị sát thực tế tình hình triển khai công việc tại các công trình, dự án lớn qua đó đánh giá kết quả thực hiện và thống nhất các giải pháp hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/2025/NQ-HĐQT | 07/01/2025 | Thông qua việc điều chỉnh thời gian và chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023 | 100% |
| 2 | 01A/2025/QĐ-HĐQT | 31/03/2025 | Giải thể ban quản lý điều hành thi công dự án E1 Hạ Long từ ngày 01/04/2025 | 100% |
| 3 | 02/2025/QĐ-HĐQT | 04/04/2025 | Miễn nhiệm chức vụ PTGD Hoàng Quế Sơn từ ngày 10/04/2025 | 100% |
| 4 | 03/2025/NQ-HĐQT | 21/04/2025 | Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2024 | 100% |
| 5 | 04/2025/QĐ-HĐQT | 24/04/2025 | Miễn nhiệm chức vụ TP HCTC - Lê Xuân Trường từ ngày 30/04/2025 | 100% |
| 6 | 05/2025/QĐ-HĐQT | 24/04/2025 | Bổ nhiệm chức vụ TP HCTC - Phạm Ngọc Quỳnh từ ngày 30/04/2025 | 100% |
| 7 | 07/2025/QĐ-HĐQT | 24/04/2025 | Thành lập Ban quản lý điều hành thi công các dự án, bổ nhiệm PTGD kiêm Trưởng ban QL điều hành thi công các dự án | 100% |
| 8 | 08/2025/QĐ-HĐQT | 29/04/2025 | Bổ nhiệm chức vụ TP Kinh doanh – Nguyễn Thị Minh Thu từ ngày 01/05/2025 | 100% |
| 9 | 09/2025/NQ-HĐQT | 02/06/2025 | Thông qua chương trình và dự thảo tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2024 | 100% |

| | | | | |
|----|-------------------|------------|--|------|
| 10 | 16/2025/NQ-HĐQT | 22/06/2025 | Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử vào HĐQT – BKS Nhiệm kỳ 2025 - 2030 | 100% |
| 11 | 18/2025/NQ-HĐQT | 24/06/2025 | Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 | 100% |
| 12 | 19/2025/NQ-HĐQT | 24/06/2025 | Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2025 - 2030 | 100% |
| 13 | 20/2025/NQ-HĐQT | 24/06/2025 | Phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 | 100% |
| 14 | 21/2025/QĐ-CTHĐQT | 20/06/2025 | Giao nhiệm vụ cho Phòng TCKT – Bà Dương Thị Thái Hương – TP Tài chính hướng dẫn, giám sát, kiểm soát và hỗ trợ công tác tài chính của các công ty con công ty liên kết | 100% |
| 15 | 22/QĐ- HĐQT | 19/09/2025 | Ban hành Quy chế quản lý điều hành và thi công dự án “Tòa chung cư thương mại cao tầng thuộc Dự án phát triển nhà ở thương mại khu dân cư phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình (Khu đất Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Bình cũ)”, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội làm tổng thầu thi công. | 100% |
| 16 | 23/QĐ- HĐQT | 22/09/2025 | Phê duyệt xử lý công nợ, chi phí còn tồn tại lâu ngày thuộc Dự án có Vốn Ngân sách Công ty đã thực hiện thu hộ, chi hộ vào Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2025 | 100% |
| 17 | 24/QĐ- HĐQT | 22/09/2025 | Cử ông Ngô Văn Đồng – PTGD Công ty Handico6 quản lý 55% vốn góp của Handico6 tại Công ty BME | 100% |
| 18 | 24A/QĐ- HĐQT | 22/09/2025 | Cử ông Lê Xuân Trường – GD Công ty BME quản lý 20% vốn góp của Handico6 tại Công ty BME | 100% |
| 19 | 25/2025/NQ-HĐQT | 25/09/2025 | Thống nhất chủ trương giải quyết các công nợ và quyết toán, thanh lý hợp đồng liên doanh số 69/HDLD ngày 30/01/2007 | 100% |
| 20 | 26/QĐ- HĐQT | 14/11/2025 | Miễn nhiệm chức danh PTGD Công ty Handico6 của ông Đinh Ngọc Linh từ ngày 14/11/2025 | 100% |

| | | | | |
|----|-------------|------------|---|------|
| 21 | 27/QĐ- HĐQT | 14/11/2025 | Bổ nhiệm ông Đặng Bá Toàn giữ chức vụ PTGD công ty kiêm Trưởng phòng Dự án Công ty Handico6 kể từ ngày 14/11/2025 | 100% |
| 22 | 28/NQ-HĐQT | 24/11/2025 | Thông qua việc điều chỉnh thời gian chi trả cổ tức năm 2024. | 100% |
| 23 | 29/NQ-HĐQT | 12/12/2025 | Thông qua việc nhận chuyển nhượng dự án khu nhà ở kết hợp dịch vụ tại phường Bãi Cháy, tp Hạ Long với tỷ lệ tham gia 60%-70% | 100% |
| 24 | 30/NQ-HĐQT | 30/12/2025 | Cử người đại diện vốn góp của Công ty Handico6 tại công ty Handico6 Hạ Long: Ông Bế Ngọc Long quản lý 60% vốn góp ; Ông Phạm Đình Doanh quản lý 40% vốn góp | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin thành viên ban kiểm soát

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|----------------------|--|---------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Thu Hiền | Trưởng Ban kiểm soát | 07/2015 đến nay | Thạc sỹ ngành Quản trị nhân lực |
| 2 | Phan Thị Kim Dung | Thành viên BKS | 06/2020 đến nay | Cử nhân kinh tế |
| 3 | Phạm Anh Tú | Thành viên BKS | 07/2010 đến nay | Kỹ sư |

2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Thu Hiền | 02/02 | 100% | 100% | |
| 2 | Phạm Anh Tú | 02/02 | 100% | 100% | |
| 3 | Phan Thị Kim Dung | 02/02 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Theo dõi, cập nhập tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên.
- Theo dõi, cập nhập tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Theo dõi, đánh giá việc tuân thủ các quy định tại điều lệ công ty, luật doanh nghiệp của HĐQT, Ban TGD.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT, ban TGD chủ động cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu năm theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.
- HĐQT, Ban TGD chủ động cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc ra các nghị quyết, quyết định
- Trên cơ sở các tài liệu thông tin được cung cấp, BKS xem xét, đánh giá mức độ thực hiện và sự phù hợp với điều lệ cũng như các quy định của luật doanh nghiệp

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|------------------------------------|---------------------|---------------------|---|
| 1 | Bế Ngọc Long – Tổng Giám đốc | 24/08/1958 | Kỹ sư | 10/2016 – đến nay |
| 2 | Hoàng Quế Sơn – Phó Tổng Giám đốc | 31/07/1957 | Kỹ sư | 01/2008 – 10/04/2025 |
| 3 | Ngô Văn Đồng – Phó Tổng Giám đốc | 26/06/1976 | Cử nhân | 07/2015 – đến nay |
| 4 | Đinh Ngọc Linh – Phó Tổng Giám đốc | 04/12/1972 | Kỹ sư | 11/2022 – 14/11/2025 |
| 5 | Đặng Bá Toàn – Phó Tổng Giám đốc | 20/02/1986 | Kỹ sư | 14/11/2025 – đến nay |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|----------------------|---------------------|---------------------|--------------------------|
| Dương Thị Thái Hương | 14/11/1963 | Cử nhân kinh tế | 04/2016 - đến nay |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1- Kèm theo báo cáo này)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|--|
| 1 | Lê Quốc Bình | Chủ tịch HĐQT, cổ đông lớn | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương, thù lao năm 2025 700.660.000VNĐ |
| | | | | | Số dư tiền vay 31/12/2024: 9.000.000.000 VNĐ - Năm 2025 phát sinh: + Phát sinh đã trả tiền vay: 3.000.000.000 VNĐ Số dư tiền vay 31/12/2025: 6.000.000.000 VNĐ + Lãi vay phải trả phát sinh trong năm 2025: 798.246.576 VNĐ, số đã trả: 747.369.863 VNĐ, số còn phải trả: 95.260.274 VNĐ |
| | | | | | |
| 2 | Lê Hoàng Nam | Con Chủ tịch HĐQT | | | Số dư tiền vay 31/12/2024: VNĐ - Năm 2025 phát sinh: + Phát sinh đã trả tiền vay: 0 VNĐ Số dư tiền vay 31/12/2025: 12.000.000.000 VNĐ |

| | | | | | |
|---|---------------|-----------------|----------------------------------|--|--|
| | | | | | - Năm 2025 phát sinh: + Lãi vay Phải trả trong năm 2025: 1.351.890.411 VNĐ, số đã trả: 1.223.658.080 VNĐ. Số dư lãi vay phải trả 31/12/2025: 190.520.548 VNĐ. |
| 3 | Bé Ngọc Long | Tổng GĐ-TV HĐQT | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | - Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; - Theo hợp đồng lao động | Nhận lương, thù lao năm 2025 617.948.000 VNĐ |
| | | | | | Năm 2025 * Tiền vay : Số dư tiền vay 31/12/2024: 600.000.000 VNĐ. - Năm 2025 phát sinh tiền vay: 0 VNĐ Số dư tiền vay 31/12/2025: 600.000.000 VNĐ. *Lãi vay + Lãi vay Phải trả trong năm 2025: 60.000.000 VNĐ. + Lãi vay đã trả 2025: 105.041.097 VNĐ * Số dư tại 31/12/2025 + Lãi vay phải trả 31/12/2025: 15.123.287 VNĐ |
| 4 | Ngô Văn Đồng | Phó TGD | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương năm 2025 385.628.000 VNĐ |
| 5 | Hoàng Quế Sơn | Phó TGD | Năm 2025 (Nhận hàng tháng), miễn | Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương năm 2025 86.697.000 VNĐ |

| | | | | | |
|----|-------------------------|-------------------------|--|--|---|
| | | | nhiệm từ 10/4/2025 | | |
| 6 | Đinh Ngọc Linh | TV HĐQT – Phó TGD | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương đến 10 tháng + thù lao HĐQT 11 tháng 387.211.364 VNĐ |
| 7 | Đặng Bá Toản | Phó TGD | Năm 2025 (Nhận hàng tháng, bổ nhiệm từ tháng 11/2025) | Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương năm 2025 130.500.000 VNĐ |
| 8 | Vũ Tuấn Anh | TV HĐQT | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; | Nhận thù lao năm 2025 42.000.000 VNĐ |
| 9 | Phạm Ngọc Chiến | TV HĐQT | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; | Nhận thù lao năm 2025 42.000.000 VNĐ |
| 10 | Dương Thị Thái Hương | Kế toán trưởng | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | Theo hợp đồng lao động | Nhận Lương năm 2025 427.780.000 VNĐ |
| 11 | Nguyễn Thị Thu Hiền | Trưởng Ban Kiểm soát | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; | Nhận thù lao năm 2025 42.000.000 VNĐ |

| | | | | | |
|----|---|--|----------------------------|--|---|
| | | | | | <p>Số dư tiền vay 31/12/2024: 1.000.000.000 VNĐ.</p> <p>- Năm 2025 phát sinh: 0</p> <p>Số dư tiền vay 31/12/2025: 1.000.000.000 VNĐ.</p> <p>- Năm 2025 phát sinh:</p> <p>+ Lãi vay Phải trả trong năm 2025: 70.000.000 VNĐ.</p> <p>+ Số dư đến 31/12/2025 lãi vay 70.000.000 VNĐ.</p> <p>Tiền vay phải trả 1.000.000.000 VNĐ.</p> |
| 12 | Phạm Anh Tú | Thành viên Ban Kiểm soát | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Theo hợp đồng lao động | <p>Nhận Lương, thù lao năm 2025</p> <p>206.368.329 VNĐ</p> |
| 13 | Phan Thị Kim Dung | Thành viên Ban Kiểm soát | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | <ul style="list-style-type: none"> Theo NQĐHĐCĐ số 17/2025/NQ -ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025; Theo hợp đồng lao động | <p>Nhận Lương, thù lao năm 2025</p> <p>211.101.614 VNĐ</p> |
| 14 | Phạm Ngọc Quỳnh | Người phụ trách quản trị Công ty, người ủy quyền CBTT, TP HCTC | Năm 2025 (Nhận hàng tháng) | Theo hợp đồng lao động | <p>Nhận Lương năm 2025</p> <p>344.492.299 VNĐ</p> |
| 15 | Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa | Công ty con | Năm 2025 | | <p>Doanh thu liên quan đến HD6: 6.470.824.000 VNĐ. Trong đó doanh thu thuê thiết bị: 5.924.064.000 VNĐ,</p> |

| | | | | | |
|----|---|------------------|----------|--|--|
| | nhà Việt Nam (tên cũ là Công ty Cổ phần dịch vụ Thương mại và Sản BĐS Handico6) | | | | Doanh thu dịch vụ: 546.760.000 VNĐ *Số dư công nợ đến 31/12/2025 Phải thu khách hàng: 877.885.721 VNĐ |
| 16 | Công ty CPĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long | Công ty con | Năm 2025 | | Doanh thu xây lắp và doanh thu khác liên qua đến HD6: 71.982.563.735 VNĐ. Trong đó: Doanh thu xây lắp: 71.934.658.735 VNĐ, Doanh thu khác: 17.905.000 VNĐ Số dư công nợ đến 31/12/2025 - Phải thu khách hàng: 8.739.356.104 VNĐ (tiền thi công DA Bỏ xuyên Hưng Yên) - Phải trả người bán: 7.684.71.6159 VNĐ (tiền mua BĐS) |
| | | | Năm 2025 | | - Các khoản đi vay: số dư 01/01/2025: 34.400.000.000 VNĐ, + Số phát sinh tăng trong năm 3.000.000.000, + Số giảm trong năm: 18.500.000.000 VNĐ. + Số dư 31/12/2025: 18.900.000.000 VNĐ - Số dư tiền lãi vay 31/12/2025: 34.580.822 VNĐ, |
| 17 | Công ty CP Xây lắp Cơ điện | Công ty liên kết | Năm 2025 | | - Tiền vay: + Số dư tiền vay 01/01/2025 |

| | | | | | |
|--|----------|--|--|--|---|
| | Handico6 | | | | 25.100.000.000 VNĐ + Phát sinh trong năm 2025: 0 VNĐ - Lãi vay: + Số dư 01/01/2025: 38.440.822 VNĐ + Số phát sinh tăng trong năm 2025: 1.079.300.000 VNĐ + Số phát sinh giảm trong năm 2025: 78.759.883 VNĐ + Số dư 31/12/2025: 1.038.980.939 VNĐ |
|--|----------|--|--|--|---|

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có giao dịch**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| STT | Tên tổ chức liên quan | MQH giữa thành viên nội bộ với tổ chức liên quan | Giao dịch giữa HD6 với tổ chức liên quan trong 3 năm gần nhất (tính tại thời điểm 31.12.2025) |
|-----|-----------------------------------|--|--|
| 1 | Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long | Ông Bé Ngọc Long là Chủ tịch Hội đồng quản trị | <ul style="list-style-type: none"> - Năm 2023: HD6 vay vốn 17.500.000.000VND của Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long để bổ sung vốn vay phục vụ thi công DA E1 Hạ Long trong lúc hai công ty chưa xác định được giá trị thực hiện theo giai đoạn của Dự án Trả vay, lãi vay, ... Đã trả tiền vay qua thanh toán bù trừ tiền vay sang tiền công nợ khối lượng thi công DA E1- Hạ Long số tiền: 58.100.000.000 VNĐ Lãi vay phải trả: 113.359.999VND - Năm 2024: HD6 phát sinh tiền đã vay của Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long trong năm là: 49.100.000.000 VNĐ, số đã trả: 17.500.000.000 VNĐ. Số dư đến 31/12/2024 HD6 còn nợ tiền vay vốn của Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long là: 34.400.000.000VND. Mục đích vay để phục vụ |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <p>thi công DA E1 Hạ Long trong lúc hai công ty chưa xác định được giá trị thực hiện theo giai đoạn của Dự án,</p> <p>Năm 2025 đã trả: 18.500.000.000VNĐ và vay: 3.000.000.000 VNĐ số dư vay đến 30/6/2025: 18.900.000.000 là tiền HD6 vay để góp vốn vào DA Bờ Xuyên – TB</p> <p><u>+ Thanh toán với người mua</u> (tiền khối lượng) công trình E1 Hạ Long</p> <p>* Năm 2023</p> <p>- Số phải thu trong năm: 59.057.445.582 VNĐ</p> <p>- Số đã thu: 59.698.851.368 VNĐ</p> <p>* Năm 2024</p> <p>- Số phải thu trong năm: 37.271.185.925 VNĐ</p> <p>- Số đã thu: 17.049.609.809 VNĐ</p> <p>- Số dư còn phải thu khối lượng đến 01/01/2025: 20.273.500.976 VNĐ</p> <p>* Năm 2025</p> <p>- Số phải thu trong năm: 78.593.559.021 VNĐ</p> <p>- Số đã thu: 107.606.416.101 VNĐ</p> <p>- Số dư ứng trước thu khối lượng đến 31/12/2025: 8.739.356.104 VNĐ</p> <p><u>+ Tiền cổ tức</u></p> <p>* Năm 2023</p> <p>- Phải thu trong năm: 15.080.953.002 VNĐ</p> <p>- Đã thu trong năm: 41.885.759.559 VNĐ</p> <p>* Năm 2024</p> <p>- Phải thu trong năm: 50.000.000.000 VNĐ</p> <p>- Đã thu trong năm: 50.000.000.000 VNĐ</p> <p>* Năm 2025</p> <p>- Phải thu trong năm: 1.378.906.896 VNĐ</p> <p><u>+ Thanh toán với người bán</u></p> <p>* Năm 2024</p> <p>- Phải trả tiền mua BĐS, chi phí dịch vụ: 10.089.934.861 VNĐ</p> <p>- Đã trả: 2.446.166.925 VNĐ</p> <p>- số dư đến 31/12/2024 HD6 còn phải trả Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long: 7.643.767.936 VNĐ</p> <p>* Năm 2025</p> <p>- Phải trả tiền chi phí dịch vụ điện nước VP : 40.948.223 VNĐ</p> |
|--|--|--|--|

| | | | |
|---|---|-------------|--|
| | | | - số dư đến 31/12/2025 HD6 còn phải trả Công ty CP ĐT&PT Nhà số 6 Hạ Long: 7.684.716.159 VNĐ |
| 2 | Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa nhà Việt Nam (tên cũ là Công ty Cổ phần dịch vụ Thương mại và Sàn BĐS Handico6) | Công ty con | <p>+ Thanh toán với người mua: HD6 cho Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa nhà Việt Nam thuê thiết bị:</p> <p>*Năm 2023: Phát sinh cho thuê thiết bị 49.500.000 VNĐ</p> <p>*Năm 2024: Phát sinh cho thuê thiết bị 5.481.352.800 VNĐ, số Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa nhà Việt Nam thuê thiết bị đã thanh toán cho HD6: 5.481.352.800 VNĐ</p> <p>*Năm 2025 số dư đầu năm 1.926.117.600 VNĐ: phát sinh trong năm tiền thuê MB trông giữ xe, dịch vụ khác: 7.228.415.900 VNĐ, số đã trả: 8.276.647.779 VNĐ, số dư 31/12/20025: 877.885.721 VNĐ</p> <p>+ Tiền cổ tức, phải thu khác</p> <p>*Năm 2023</p> <p>- Phải thu trong năm: 10.029.485.199.VNĐ (trong đó tiền cổ tức: 9.952.198.490 VNĐ)</p> <p>- Đã thu trong năm: 13.769.667.600 VNĐ (tiền cổ tức)</p> <p>*Năm 2024</p> <p>- Phải thu trong năm: 75.569.226 VNĐ (thu khác)</p> <p>- Đã thu trong năm: 4.105.054.425 VNĐ (thu khác+ tiền cổ tức)</p> <p>Số dư 31/12/2024: 0 VNĐ (không nợ tiền cổ tức và thu khác)</p> <p>*Năm 2025</p> <p>- Phải thu trong năm: 2.462.179.536 VNĐ (tiền cổ tức)</p> <p>- Đã thu trong năm: 2.462.179.536 VNĐ (tiền cổ tức)</p> <p>VNĐ (tiền cổ tức)</p> <p>Số dư 31/12/2025: 0 VNĐ</p> <p>+ Thanh toán với người bán (HD6 Phải thanh toán với Công ty CP DVTM và Sàn BĐS Handico6 tiền phí dịch vụ)</p> <p>*Năm 2023</p> <p>- Phát sinh phải trả trong năm: 1.059.948.065 VNĐ</p> <p>- Phát sinh đã trả trong năm: 86.342.525 VNĐ</p> <p>*Năm 2024</p> <p>- Phát sinh phải trả trong năm: 3.757.591.135 VNĐ</p> <p>- Phát sinh đã trả trong năm: 806.576.269 VNĐ</p> <p>- Số dư cuối năm HD6 còn phải trả: 2.208.478.014 VNĐ</p> <p>* Năm 2025 phát sinh</p> |

| | | | |
|--|-------------------------------------|------------------|--|
| | | | <p>- Số dư đầu kỳ: 2.208.478.014 VNĐ</p> <p>- Tiền phí dịch vụ phải trả: 907.434.765 VNĐ</p> <p>- Tiền phí dịch vụ đã trả: 3.115.912.779 VNĐ</p> <p>- Số dư cuối năm HD6 còn phải trả: 0 VNĐ</p> <p>+ Phải trả khác: HD6 - Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa nhà Việt Nam</p> <p>*Năm 2023: phát sinh lãi vay đã trả: 101.893.151 VNĐ</p> <p>Phải trả</p> <p>*Năm 2024:: phát sinh lãi vay đã trả: 0 VNĐ, Phải trả.</p> <p>+ Tiền vay: HD6- Công ty Cổ phần Dịch vụ quản lý và Khai thác tiện ích tòa nhà Việt Nam</p> <p>*Năm 2023 phát sinh HD6 đã trả: 4.000.000.00 VNĐ</p> <p>Phải trả 0 VNĐ</p> <p>*Năm 2024 phát sinh phải trả, đã trả HD6 : 0 VNĐ</p> <p>*Năm 2025 phát sinh phải trả, đã trả HD6 : 0 VNĐ</p> |
| | Công ty CP Xây lắp Cơ điện Handico6 | Công ty liên kết | <p>+ Thanh toán với người mua: HD6 thu phí DV Công ty CP Xây lắp Cơ điện Handico6</p> <p>*Năm 2024 (tiền dịch vụ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát sinh phải thu trong năm: 3.000.000 VNĐ - Phát sinh đã thu trong năm: 3.000.000 VNĐ <p>*Năm 2025 (tiền chi phí sửa chữa, chuyển văn phòng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát sinh phải thu: 81.740.683 VNĐ - Phát sinh đã thu: 81.740.683 VNĐ <p>+ Thanh toán với người bán (HD6 Phải thanh toán với Công ty CP Xây lắp Cơ điện Handico6 tiền thi công trình)</p> <p>*Năm 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát sinh phải trả trong năm: 180.606.888 VNĐ - Phát sinh đã trả trong năm: 180.606888 VNĐ <p>*Năm 2024</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát sinh phải trả trong năm: 217.950.180.VNĐ - Phát sinh đã trả trong năm: 528.817.219.VNĐ <p>*Năm 2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát sinh phải trả trong năm: 2.829.843.894.VNĐ - Phát sinh đã trả trong năm: 1.385.282.108 VNĐ - Số dư (nợ) ứng tiền thi công: 1.444.561.786 VNĐ <p>+ Tiền vay, lãi vay</p> <p>*Năm 2024 phát sinh HD6 đã vay: 25.100.000.000 VNĐ, lãi vay phải trả: 38.440.822 VNĐ</p> |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | * Năm 2025 lãi vay phát sinh: 1.079.300.000 VNĐ. Lãi vay đã trả: 78.759.883 VNĐ |
| 4 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 VietPol | Ông Lê Quốc Bình làm Chủ tịch Hội đồng quản trị | - Năm 2024 Góp vốn kinh doanh: 766.974.318 VNĐ |

Các giao dịch giữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hà Nội với Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long đã được liệt kê tại mục 2. Phần này.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

không có

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, giám đốc và người quản lý khác:

không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 2- kèm theo báo cáo này).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: (Phụ lục 3 – kèm theo báo cáo này).

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu VT



Lê Quốc Bình

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NĂM 2025

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số NSH (Số CMTND/CCCD), ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là NCLQ | Thời điểm không còn là NCLQ | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------------|---|---------------------------------------|--|------------------------------------|---------------------|-----------------------------------|
| 1 | Lê Quốc Bình | | Chủ tịch HĐQT/ Cổ đông lớn | | | 07/2005 – nay | | | Người nội bộ |
| 2 | Bế Ngọc Long | | Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc | | | 07/2020 – nay | | | Người nội bộ |
| 3 | Phạm Ngọc Chiến | | Thành viên HĐQT | | | 07/2015 – nay | | | Người nội bộ |
| 4 | Vũ Tuấn Anh | | Thành viên HĐQT | | | 29/04/2008 – nay | | | Người nội bộ |
| 5 | Đinh Ngọc Linh | | Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc | | | TV HĐQT từ 24/06/2025 PTGD từ 11/2022 | Không còn là Phó TGD từ 14/11/2025 | Nguyên vọng cá nhân | Người nội bộ |
| 6 | Ngô Văn Đồng | | Phó Tổng Giám đốc | | | 07/2015 – đến nay | | | Người nội bộ |

| | | | | | | | | |
|----|--|--|--|--|---|------------|--|--|
| 7 | Hoàng Quế Sơn | | Phó Tổng Giám đốc | | 01/2008 | 10/04/2025 | | Người nội bộ |
| 8 | Đặng Bá Toán | | Phó Tổng Giám đốc | | 14/11/2025 đến nay | | | Người nội bộ |
| 9 | Nguyễn Thị Thu Hiền | | Trưởng Ban kiểm soát | | 07/2015 đến nay | | | Người nội bộ |
| 10 | Phạm Anh Tú | | Thành viên Ban kiểm soát | | 06/2020 đến nay | | | Người nội bộ |
| 11 | Phan Thị Kim Dung | | Thành viên Ban kiểm soát | | 07/2010 đến nay | | | Người nội bộ |
| 12 | Dương Thị Thái Hương | | Kế toán trưởng | | 04/2016 đến nay | | | Người nội bộ |
| 13 | Phạm Ngọc Quỳnh | | Người phụ trách quản trị công ty/Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT/ TP HCTC | | Phụ trách CBTT từ tháng 07/2022 đến nay Phụ trách quản trị - thư ký từ tháng 08/2022 đến nay Phụ trách phòng HCTC từ 30/04/2025 | | | Người nội bộ |
| 14 | Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội | | | | 03/2005 đến nay | | | Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có |

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NĂM 2025

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/Quan hệ với người nội bộ | Số NSH (Số CMTND/CCCD), ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ | Số Cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|--|---|---------------------------------------|--------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Lê Quốc Bình | | Chủ tịch HĐQT/Người đại diện theo pháp luật | | | 2.938.163 | 19,43% | |
| 1.1 | Hoàng Thị Thúy Nga | | Vợ | | | 70.609 | 0,47% | |
| 1.2 | Lê Hoàng Nam | | Con trai | | | 0 | 0% | |
| 1.3 | Phạm Ngọc Quỳnh | | Con dâu; Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty, người được uỷ quyền CBTT ; TP HCTC | | | 0 | 0% | |
| 1.4 | Lê Diệu Linh | | Con gái | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Lê Thị Nga | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Lê Thị Hằng | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Trịnh Văn Định | | Anh rể | | | 0 | 0% | |

| 1.8 | Lê Quốc Thanh | | Em trai | | 31.860 | 0,21% | Đã mất |
|------|---|--|--|--|---------|-------|--------|
| 1.09 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 VietPol | | Ông Lê Quốc Bình làm CTHĐQT | | 0 | 0% | |
| 2 | Bé Ngọc Long | | TV. HĐQT – Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật | | 159.368 | 1,05% | |
| 2.1 | Ngô Khánh Lan | | Vợ | | 0 | 0% | |
| 2.2 | Bé Thị Trà My | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 2.3 | Đình Vũ Hoàng | | Con rể | | 0 | 0% | |
| 2.4 | Bé Thị Ngọc Quyên | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 2.5 | Đỗ Văn Hữu | | Con rể | | 0 | 0% | |
| 2.6 | Bé Thị Ngọc Dung | | Chị gái | | 0 | 0% | |
| 2.7 | Bé Ngọc Sơn | | Anh trai | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | |
|------|---|--|----------------------------|--|---------|-------|--|
| 2.8 | Trần Thị Loan | | Chị dâu | | 0 | 0% | |
| 2.9 | Bé Thị Ngọc Diệp | | Em gái | | 0 | 0% | |
| 2.10 | Trần Văn Thanh | | Em rể | | 0 | 0% | |
| 2.11 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long | | Ông Bé Ngọc Long là CTHĐQT | | 0 | 0% | |
| 3 | Phạm Ngọc Chiến | | TV. HĐQT | | 259.568 | 1,72% | |
| 3.1 | Đào Thanh Tâm | | Vợ | | 0 | 0% | |
| 3.2 | Phạm Ngọc Minh Anh | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 3.3 | Phạm Ngọc Anh Sao | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 3.4 | Phạm Ngọc Gia Huy | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 4 | Vũ Tuấn Anh | | TV. HĐQT | | 459.588 | 3,04% | |
| 4.1 | Vũ Văn Mạnh | | Bố | | 124.614 | 0,82% | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Hồng Ninh | | Mẹ | | 0 | 0% | |
| 4.3 | Kiều Thị Hương | | Vợ | | 44.000 | 0,29% | |
| 4.4 | Vũ Kiều Phương Anh | | Con gái | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | | |
|------|--|--|---|---|--|---|----|--|
| 4.5 | Vũ Kiều Châu Anh | | Con gái | (| | 0 | 0% | |
| 4.6 | Vũ Nam Khánh | | Con trai | | | 0 | 0% | |
| 4.7 | Vũ Thị Vân Anh | | Em gái | (| | 0 | 0% | |
| 4.8 | Hoàng Cao Thế | | Em rể | (| | 0 | 0% | |
| 4.9 | Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Tài chính Toàn cầu | | Ông Vũ Tuấn Anh là Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 4.10 | Công ty Cổ phần Khách sạn Vịnh Hạ Long | | Ông Vũ Tuấn Anh là Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 5 | Ngô Văn Đồng | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 5.1 | Ngô Khắc Thuận | | Bố | | | 0 | 0% | |
| 5.2 | Trần Thị Nhon | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 5.3 | Đỗ Thị Nguyệt Ánh | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 5.4 | Ngô Đình Anh | | Con | | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | | |
|------|--|--|-----------------------------|--|--|---|----|--|
| 5.5 | Ngô Anh Minh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5.6 | Ngô Hoàng Anh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5.7 | Lê Thị Minh | | Chị dâu | | | 0 | 0% | |
| 5.8 | Ngô Thị Bình | | Em gái | | | 0 | 0% | |
| 5.9 | Nguyễn Tuấn Long | | Em rể | | | 0 | 0% | |
| 5.10 | Công ty Cổ phần xây lắp cơ điện Handico6 | | Ông Ngô Văn Đồng là TV HĐQT | | | 0 | 0% | |
| 6 | Đặng Bá Toán | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 6.1 | Đặng Bá Hoạch | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 6.2 | Roãn Thị Vê | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 6.3 | Nguyễn Thị Tươi | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 6.4 | Đặng Đức Anh | | Con đẻ | | | 0 | 0% | |
| 6.5 | Đặng Thùy Dương | | Con đẻ | | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | |
|-----|---|--|----------------------|--|--------|-------|--|
| 6.6 | Đặng Thị Hằng | | Chị gái | | 0 | 0% | |
| 6.7 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà số 6 Vietpol | | Giám đốc Công ty | | 0 | 0% | |
| 7 | Nguyễn Thị Thu Hiền | | Trưởng ban kiểm soát | | 27.314 | 0,18% | |
| 7.1 | Nguyễn Mạnh Hùng | | Chồng | | 0 | 0% | |
| 7.2 | Nguyễn Thị Thanh | | Mẹ | | 0 | 0% | |
| 7.3 | Nguyễn Hùng Huy | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 7.4 | Nguyễn Ngọc Hà | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 7.5 | Nguyễn Huy Hoàng | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 7.6 | Nguyễn Thị Thu Hương | | Chị gái | | 0 | 0% | |
| 7.7 | Võ Trọng Thìn | | Anh rể | | 0 | 0% | |
| 7.8 | Nguyễn Mạnh Hùng | | Anh trai | | 0 | 0% | |
| 7.9 | Trần Thị Đào | | Chị dâu | | 0 | 0% | |

| | | | | | | |
|------|---|---|--|--------|-------|--|
| 7.10 | Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà số 6 Hạ Long | Bà Nguyễn Thị Thu Hiện là Kế toán trưởng | | 0 | 0% | |
| 8 | Phan Thị Kim Dung | TV. BKS | | 18.837 | 0,12% | |
| 8.1 | Đặng Quý Bình | Chồng | | 0 | 0% | |
| 8.2 | Đặng Xuân Nam | Con trai | | 0 | 0% | |
| 8.3 | Nguyễn Thị Hương | Con dâu | | 0 | 0% | |
| 8.4 | Phan Thị Thanh Nhân | Chị gái | | 0 | 0% | |
| 8.5 | Nguyễn Ngọc Hùng | Anh rể | | 0 | 0% | |
| 8.6 | Phan Hồng Thái | Em trai | | 0 | 0% | |
| 8.7 | Nguyễn Thu Trang | Em dâu | | 0 | 0% | |
| 8.8 | Phan Thị Minh Hoà | Em gái | | 0 | 0% | |
| 8.9 | Nguyễn Hữu Sinh | Em rể | | 0 | 0% | |
| 9 | Phạm Anh Tú | TV.BKS | | 5.636 | 0,04% | |

| | | | | | | | |
|------|-------------------------|--|----------------|--|--------|-------|--|
| 9.1 | Lê Thị Hồng Thủy | | Vợ | | 0 | 0% | |
| 9.2 | Phạm Tú Anh | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 9.3 | Phạm Nhật Lâm | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 9.4 | Phạm Kinh Oanh | | Chị gái | | 0 | 0% | |
| 9.5 | Hoàng Ngọc Hà | | Anh rể | | 0 | 0% | |
| 9.6 | Phạm Minh Tuấn | | Anh trai | | 0 | 0% | |
| 9.7 | Nguyễn Thị Kim Thu | | Chị dâu | | 0 | 0% | |
| 9.8 | Phạm Thị Phương | | Em gái | | 0 | 0% | |
| 9.9 | Vũ Đức Quang | | Em rể | | 0 | 0% | |
| 10 | Dương Thị Thái Hương | | Kế toán trưởng | | 21.225 | 0,14% | |
| 10.1 | Nguyễn Việt Phú – chồng | | Chồng | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | | |
|-------|-------------------|--|---|---|--|---|----|--|
| 10.2 | Nguyễn Thu Phương | | Con gái | (| | 0 | 0% | |
| 10..3 | Trần Quang Nghĩa | | Con rể | (| | 0 | 0% | |
| 10.4 | Nguyễn Trung Nghị | | Con trai | (| | 0 | 0% | |
| 10.5 | Dương Thị Thu Hà | | Chị gái | (| | 0 | 0% | |
| 10.6 | Nguyễn Hữu Thọ | | Anh rể | | | 0 | 0% | |
| 10.7 | Dương Chí Lâm | | Em trai | | | 0 | 0% | |
| 10.8 | Đỗ Thị Hoa | | Em dâu | | | 0 | 0% | |
| 10.9 | Dương Chí Nam | | Em trai | | | 0 | 0% | |
| 10.10 | Tạ Thị Như Quỳnh | | Em dâu | | | 0 | 0% | |
| 11 | Phạm Ngọc Quỳnh | | Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, TP HCTC | | | 0 | 0% | |
| 11.1 | Phạm Văn Hải | | Bố | | | 0 | 0% | |
| 11.2 | Tiết Thị Phương | | Mẹ | | | 0 | 0% | |

| | | | | | | | |
|------|---------------------------|--|----------|--|---|----|--|
| 11.3 | Lê Hoàng Nam | | Chồng | | 0 | 0% | |
| 11.4 | Lê Quỳnh Phương | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 11.5 | Lê Phương Vy | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 11.6 | Lê Minh Nguyệt | | Con gái | | 0 | 0% | |
| 11.7 | Lê Quốc Anh | | Con trai | | 0 | 0% | |
| 11.8 | Phạm Tuấn Anh | | Em trai | | 0 | 0% | |
| 11.9 | Nguyễn Thị Phương Linh | | Em dâu | | 0 | 0% | |

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU
CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (1) | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (2) | | Lý do tăng, giảm |
|-----|---------------------------|--------------------------|-------------------------------|-----------|--------------------------------|-----------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1. | Lê Quốc Bình | Chủ tịch HĐQT | 3.062.392 | 20,25 | 2.938.163 | 19,43 | Bán CP |
| 2. | Bé Ngọc Long | Tổng Giám đốc | 180.312 | 1,19 | 159.368 | 1,05 | Bán CP |
| 3. | Đinh Ngọc Linh | TV HĐQT | 47.421 | 0,31 | 0 | 0 | Bán CP |
| 4. | Nguyễn Thị Cẩm Tú | Vợ ông Đinh Ngọc Linh | 19.597 | 0,13 | 50.978 | 0,34 | Mua CP |
| 5. | Ngô Văn Đồng | Phó Tổng Giám đốc | 12.287 | 0,08 | 0 | 0 | Bán CP |

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
NHÀ SỞ 6
H. NỘI
Q. THANH XUÂN - H. L. Q. BÌNH

Căn cứ:

- (1) : Thông báo giao dịch của NNB và NCLQ;
- (2) : Báo cáo kết quả giao dịch của NNB và NCLQ